

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

Bản án số: 30/2019/HSST
Ngày 24/10/2019

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Lực.
2. Bà Hà Thị Quế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST - HS ngày 18 tháng 9 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn C**, sinh năm: 1982; Sinh tại: Xã N, huyện H, tỉnh N; Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, Xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn D và bà Nguyễn Thị Th; có vợ tên là Nguyễn Thị Thanh Th và có 02 con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Tại Bản án số 34/2018/HSST ngày 30/8/2018, TAND huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt Bùi Văn C 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Tiền sự: Tại Quyết định số 33 ngày 02/5/2018, Công an đồn Tam Cốc Công an huyện Hoa Lư xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi: “*Trộm cắp tài sản*”. Bùi Văn C chưa chấp hành.

Nhân thân: Tại bản án số 83/2011/HSST ngày 22/7/2011, TAND thành phố Ninh Bình xử phạt Bùi Văn C 02 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Ngày 11/10/2013, UBND huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng.

Bị cáo C bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2019, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt

- Bị hại: Chị Mai Trần Y, sinh năm 1993.

Trú tại: thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh N. Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Duy Ph, sinh năm 1969.

Trú tại: Phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh B. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Ánh Đ, sinh năm 1975, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn C sinh năm 1982, trú tại thôn Đ, xã N, huyện H, để ý thấy nhà chị Mai Trần Y, sinh năm 1993 ở cùng thôn thường xuyên không có người ở nhà nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ ngày 19/6/2019, C đi bộ từ nhà mình sang nhà chị Y, thấy cửa cổng khóa, C trèo qua tường gần cổng để nhảy vào trong khuôn viên nhà chị Y, C tìm được 02 thanh sắt ở sân dài 2m, đường kính khoảng 2cm được buộc với nhau ở giữa; 01 con dao phay lưỡi dao dài 50cm, rộng 7cm, cán làm bằng gỗ màu vàng để ở hiên nhà và 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu đen ở dưới nhà tắm. C dùng dao và kéo đục một lỗ ở cửa gỗ phía đông của gian buồng lòi tạo thành 01 lỗ kích thước khoảng (2x4)cm, sau đó mở cửa sổ buồng, lấy 02 thanh sắt luồn qua song cửa sổ, đẩy quay đầu ngang của chốt cửa dưới cửa ra vào gian buồng lòi, luồn kéo vào lỗ vừa mới đục phá quắc vào đầu chốt cửa và dùng dao nâng cửa để kéo chốt lên mở cửa vào trong nhà. Khi vào trong nhà, C thấy 02 chiếc xe máy dựng ở phòng khách, trong đó có 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda wave& màu sơn đen - trắng - bạc, biển kiểm soát 35B2-316.11 có chìa khóa cắm ở ổ khóa điện C lấy chìa khóa mở cốp tìm tài sản nhưng không có gì. Sau đó C mở chốt trong cửa cửa ra vào phòng khách rồi dắt xe mô tô biển kiểm soát 35B2 -316.11 ra ngoài, C dùng 2 tay bẻ cánh cổng sắt ra khỏi bản lề, dắt xe đi ra và điều khiển xe đến khu vực cầu Y, thuộc địa phận xã N, huyện H, gọi điện cho Lê Ánh Đ, sinh năm 1975, trú tại phố B, phường N, thành phố N nhờ bán chiếc xe, Đ đồng ý. Khoảng 6 giờ cùng ngày, C gặp Đ ở khu vực cầu V thuộc phường N, thành phố N. C nhờ Đ bán xe với giá 3.500.000 đồng. Đ đồng ý và dẫn C đến nhà anh Nguyễn Duy Ph, sinh năm 1969 ở phố B, phường N, thành phố N. Đến gần nhà anh Ph, Đ bảo C ở ngoài chờ, còn Đ trực tiếp mang xe BKS 35B2 -316.11 vào nhà anh

Ph đề giao dịch, một lúc sau, anh Ph chở Đ ra gặp C. Đ nói với C đã bán được xe nhưng khoảng 10 giờ mới có tiền, C không đồng ý. Điện đã dùng xe máy nhãn hiệu EXITER của mình đi cầm cố ở khu vực Cầu Yên lấy số tiền 3.500.000 đồng đưa cho C. Số tiền trên C đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường 01 con dao phay lưỡi dao dài 50cm, rộng 7cm, cán làm bằng gỗ màu vàng dài 10cm, đường kính 3cm; 02 đoạn thanh sắt dạng ống trụ tròn dài 2m, đường kính 2cm, hai đầu dẹt, buộc với nhau ở giữa tạo thành hình chữ X; thu giữ 01 xe Wave& nhãn hiệu Honda màu trắng-đen - bạc BKS 35B2 - 316.11 tại nhà Nguyễn Duy Ph.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 10/ĐGTS ngày 24/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoa Lư kết luận: *01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave&, màu sơn trắng - đen - bạc, biển số 35 B2 - 316.11 mua tháng 9 năm 2017 với giá 17.800.000 đồng. Giá trị khấu hao tài sản là 18%, giá trị còn lại là 82%, có giá là 14.596.000 đồng. 01 cánh cửa gỗ xoan KT (0.8x 8)m, có khung kính ở phần trên làm từ năm 2000, bị hư hỏng phần gỗ xoan bên dưới kích thước (2x4)cm. Cửa đã cũ, bị mối mọt. Giá trị sử dụng đã hết, giá trị còn lại là 0 đồng.*

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSHL ngày 17/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố Bùi Văn C về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Phiên tòa hôm nay VKSND huyện Hoa Lư vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Bùi Văn C phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24/6/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo qui định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Bùi Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: Khoảng 01 giờ ngày 19/6/2019 bị cáo C đi bộ từ nhà mình sang nhà chị Mai Trần Y gần nhà bị cáo, lợi dụng không có người ở nhà, bị cáo đã đột nhập vào nhà phá cửa lấy trộm chiếc xe mô tô HONDA, loại xe Wave&, màu sơn trắng - đen - bạc, biển số 35B2 - 316.11 của chị Y, sau khi lấy được xe bị cáo C gọi điện cho Lê Ánh Đ, sinh năm 1975, trú tại: phố B, phường N, thành phố N, tỉnh N là bạn xã hội, nhờ Đ bán xe với giá 3.500.000đ, số tiền bán xe được bị cáo C đã tiêu sài cá nhân hết. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo C trộm cắp chiếc xe mô tô HONDA, loại xe Wave&, màu sơn trắng - đen - bạc, biển số 35B2 - 316.11 của chị Y, theo kết luận định giá tài sản số 10/ĐGTS ngày 24/6/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Hoa Lư kết luận giá trị còn lại của chiếc xe là 14.596.000 đồng. Như vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, mà viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố là đúng người đúng tội, nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo C, có một tiền án, tại bản án số 34/2018/HSST ngày 30/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt bị cáo C 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo C có một tiền sự ngày 02/5/2018 công an đồn Tam Cốc huyện Hoa Lư xử phạt 1.500.000đ về hành vi: “*Trộm cắp tài sản*” bị cáo C chưa chấp hành nộp phạt và nhân thân xấu, tại bản án số 83/2011/HSST ngày 22/7/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt bị cáo C 02 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đã được xóa án tích; ngày 11/10/2013 UBND huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ra quyết định đưa bị cáo C vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng, bị cáo C không lấy đó làm bài học sống có ích cho bản thân và cho xã hội mà coi thường kỷ cương phép nước, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội vì vậy bị cáo C phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo C có thái độ khai báo thành khẩn, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra trong vụ án này Lê Ánh Đ là người được bị cáo C nhờ bán chiếc xe máy Wave& nhãn hiệu HONDA BKS 35B2 - 316.11 và anh Nguyễn Duy Ph là người mua chiếc xe trên với giá 3.500.000 đồng. Quá trình điều tra đã xác định Đ và anh Ph

không biết chiếc xe máy trên là do bị cáo C phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Lê Ánh Đ và Nguyễn Duy Ph.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư đã trả lại cho chị Trần Mai Y 01 con dao phay, lưỡi dao dài 50cm, rộng 7cm, cán làm bằng gỗ màu vàng dài 10cm; 02 đoạn thanh sắt dạng ống trụ tròn dài 2m, đường kính 2cm, hai đầu dẹt, buộc với nhau ở giữa tạo thành hình chữ X; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave & màu sơn trắng - đen - bạc, BKS 35B2 - 316.11, là phù hợp với qui định của pháp luật. Đối với 01 chiếc kéo bị cáo C đã vứt ở rìa đường và chiếc cửa gỗ bị cáo C đục phá, chị Y xác định thiệt hại có giá trị thấp nên không đề nghị bị cáo C phải bồi thường. Trong quá trình điều tra, Lê Ánh Đ vắng mặt tại địa phương, không có yêu cầu giải quyết về mặt dân sự, còn anh Nguyễn Duy Ph xin tự thỏa thuận giải quyết dân sự với Đ và bị cáo C, nên về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo C phải nộp theo qui định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn C** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Bùi Văn C** 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24/6/2019.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn C phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THA huyện Hoa Lư;
- VKS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Đinh Xuân Tường